

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP ĐỊA 8 KÌ I NĂM HỌC 2021- 2022

1. Điều kiện tự nhiên của khu vực Tây Nam Á

- Địa hình: chủ yếu là núi và cao nguyên
- + Phía đông bắc là các dãy núi cao và sơn nguyên
- + Ở giữa là đồng bằng Lưỡng Hà màu mỡ.
- + Phía tây nam là sơn nguyên Arap chiếm phần lớn diện tích bán đảo Arap.
- Khí hậu: đại bộ phận có khí hậu nhiệt đới khô
- Sông ngòi: kém phát triển, có hai sông lớn là: Ti -grơ và Ơ - phrát
- Khoáng sản: nguồn tài nguyên dầu mỏ và khí đốt lớn nhất thế giới
- Cảnh quan: chủ yếu là hoang mạc và bán hoang mạc

2. Đặc điểm dân cư châu Á

- Châu Á là châu lục đông dân nhất thế giới
- Dân số châu Á chiếm hơn 50 % dân số thế giới.
- Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của châu Á có giảm nhưng vẫn còn vào loại cao, 1,3% bằng mức trung bình của thế giới, sau châu Phi và châu Mỹ.
- Dân cư thuộc nhiều chủng tộc, nhưng chủ yếu là chủng tộc Môn-gô-lô-it và Ơ-rô-pê-ô-it.

3. Khái quát đặc điểm phát triển kinh tế của các nước ở Châu Á

- Hoạt động kinh tế ở Châu Á có sự biến đổi mạnh mẽ theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, trình độ phát triển kinh tế không đồng đều giữa các nước và các vùng lãnh thổ.
- Nông nghiệp: Sản xuất lương thực nhất là lúa gạo ở một số nước Ấn Độ, Trung Quốc, Thái Lan, Việt Nam đã đạt kết quả vượt bậc.
- Công nghiệp: ưu tiên phát triển, bao gồm cả công nghiệp khai khoáng và công nghiệp chế biến, cơ cấu đa dạng.
- Dịch vụ: Các hoạt động dịch vụ như giao thông vận tải, thương mại, du lịch... được các nước coi trọng phát triển.

4. Đặc điểm tự nhiên khu vực Nam Á

- Địa hình: Có 3 miền địa hình
- + Phía bắc là hệ thống núi Himalaya, chạy theo hướng tây bắc – đông nam.

+ Phía nam là Sơn nguyên Đê - can, hai rìa phía tây và phía đông của sơn nguyên là các dãy Gát Tây và Gát Đông.

+ Ở giữa là đồng bằng Ấn - Hằng

- Khí hậu: đại bộ phận Nam Á có khí hậu nhiệt đới gió mùa

- Sông ngòi: nhiều sông lớn như sông Ấn, sông Hằng, sông Bra-ma-put.

- Cảnh quan đa dạng: rừng nhiệt đới ẩm, xavan, núi cao

5. Những thành tựu mà các nước Châu Á đã đạt được trong sản xuất nông nghiệp

- Nhờ áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật, nền nông nghiệp ở nhiều nước Châu Á đã đạt được những thành tựu to lớn.
- Sản lượng lúa gạo chiếm 93% và sản lượng lúa mì chiếm 39% sản lượng toàn thế giới.
- Thái Lan và Việt Nam xuất khẩu gạo thứ nhất và thứ hai thế giới.
- Trung Quốc và Ấn Độ lương thực không những đáp ứng đủ nhu cầu mà còn dư thừa để xuất khẩu.

6. Châu Á có dân số đông

- Châu Á đông dân vì phần lớn diện tích đất đai thuộc vùng ôn đới, nhiệt đới
- Châu Á có các đồng bằng châu thổ rộng lớn, thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là trồng lúa.
- Đại bộ phận các nước kinh tế còn đang phát triển, hoạt động nông nghiệp là chính nên vẫn cần nhiều lao động.
- Nhiều nước vẫn còn chịu ảnh hưởng của các quan điểm lạc hậu, tư tưởng đông con vẫn còn phổ biến.

7. Lúa gạo là cây lương thực quan trọng nhất ở Châu Á

- Châu Á có nhiều điều kiện thuận lợi thâm canh cây lúa gạo
- Có các đồng bằng phù sa màu mỡ, có khu vực khí hậu gió mùa
- Dân đông, có kinh nghiệm canh tác lúa.
- Sản lượng lúa gạo chiếm tới 93% tổng sản lượng lúa gạo trên toàn thế giới.
- Các quốc gia trồng nhiều lúa gạo: Trung Quốc, Ấn Độ...
- Nước xuất khẩu nhiều lúa gạo: Thái Lan, Việt Nam.

8. Vị trí địa lí của Tây Nam Á có ý nghĩa chiến lược quan trọng

- Nằm ở ngã ba của 3 châu lục Á, Âu, Phi.
- Nguồn tài nguyên dầu mỏ có trữ lượng lớn.
- Có Kênh đào Xuy-ê nối liền biển Địa Trung Hải và biển Đỏ đi ngang qua, rút ngắn khoảng cách giữa châu Âu sang châu Á.

9. Vị trí địa lí, kích thước lãnh thổ đến sự hình thành khí hậu Châu Á

- Vị trí địa lí và kích thước lãnh thổ có ý nghĩa quan trọng tạo nên sự hình thành khí hậu Châu Á.
- + Vị trí lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng xích đạo làm cho lượng bức xạ Mặt Trời phân bố không đều hình thành 5 đới khí hậu thay đổi từ Bắc xuống Nam.
- + Kích thước và lãnh thổ rộng lớn làm cho khí hậu châu Á phân hoá thành các kiểu khác nhau: khí hậu ẩm gần biển, khí hậu lục địa khô hạn ở vùng nội địa.

10. Nơi bắt nguồn, hướng chảy, nguồn cung cấp nước, chế độ nước của hai hệ thống sông lớn Hoàng Hà và Trường Giang

- Giống nhau: đều bắt nguồn trên sơn nguyên Tây Tạng, cùng chảy về phía đông theo phương vĩ tuyến và đổ ra các biển thuộc Thái Bình Dương.
- + Nguồn cung cấp nước của hai sông đều do băng tuyết tan và nước mưa
- Khác nhau:
 - + Sông Hoàng Hà có chế độ nước thất thường vì chảy qua các vùng khí hậu khác nhau, mùa đông lưu lượng nước nhỏ nhưng mùa hạ thì lưu lượng nước rất lớn.
 - + Sông Trường Giang: chế độ nước điều hòa hơn do phân trung và hạ lưu chảy qua vùng khí hậu cận nhiệt đới gió mùa.

HỌC SINH HỌC TRỰC TUYẾN ÔN CÁC BÀI 9 (MỤC 1,2), BÀI 10, BÀI 11, BÀI 12, BÀI 13 (PHẦN 1)

